

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2024/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 11 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 26**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại điểm b khoản 1 Mục IV:

- Phân bổ tối đa 70% tổng số vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương của Tiểu dự án cho các sở, ngành, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và các đơn vị, địa phương có liên quan để thực hiện các hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phân bổ tối thiểu 30% tổng số vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương của Tiểu dự án cho các huyện để hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo tại địa phương.

- Tiêu chí, hệ số, phương pháp tính, xác định phân bổ vốn cho các huyện thực hiện theo tiết 3 điểm b khoản 1 Mục IV Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Những nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ LĐTBXH; KHĐT; TC;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử (để đăng công báo);
- Lưu: VT, CTHĐND (Linh).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang